

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 06/H0M8/HSST

Ngày: H9-3-H0M8

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng QuAg.

Các Hội thẩm nhân dân:

M. Ông **Bùi Văn Khắc.**

H. Ông **Phạm Văn Tài.**

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Chí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày H9 tháng 3 năm H0M8, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 0M/H0M8/HSST ngày H4 tháng 0M năm H0M8 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/H0M8/QĐXXST-HS ngày M5 tháng 3 năm H0M8 đối với các bị cáo:

M. Đào Lê T, sinh năm: M995; tại Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D60 đường Ngô Gia Tự, Khu phố M, Phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: D60 đường Ngô Gia Tự, Khu phố M, Phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; chứng minh nhân dân: H9MM34647; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: M0/MH; con ông: Đào QuAg Bình, sinh năm M97H và bà: Lê Hương Thu, sinh năm M976; vợ: Lê Thị Hồng Cẩm, sinh năm M995; con: 0M người.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày M0/9/H0M7, tạm giam ngày M9/9/H0M7 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

H. Bạch L, sinh năm: M989; tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 7, ấp Ninh A, xã Bàu N, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Tổ 7, ấp Ninh A, xã Bàu N, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chứng minh nhân dân: H9M04703H; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: MH/MH; con ông: Bạch Xuân Mai, sinh năm M96M và bà: Mai Thị Tám, sinh năm M96H; vợ, con: không có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ ngày M0/9/H0M7, tạm giam ngày M9/9/H0M7 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc M0 giờ 30 phút ngày M0/9/H0M7, tại phòng số 303 nhà nghỉ Tấn Đạt thuộc ấp Hiệp Hòa, xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Công An tỉnh Tây Ninh kết hợp Công An xã Hiệp Tân, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh bắt quả tAg Bạch L đAg bán trái phép 0M gói chất ma túy cho Nguyễn Văn Cường, sinh năm M99M; ngụ ấp 4, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm M993; ngụ Khu phố H, Phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh với giá 500.000 đồng. Thu giữ trên người Tuấn 0M gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng; thu trên người của L số tiền 500.000 đồng, 0M gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng và 0H điện thoại di động (0M Nokia và 0M Mobistar Lai Yuna).

Khám xét khẩn cấp phòng nơi L và T ở chung tại nhà trọ Phước Kim Phát thuộc ấp Ninh Phú, xã Bàu N, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, thu giữ của Bạch L 0M con heo đất màu xAh, bên trong có 07 gói nylon được hàn kín có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (L khai số ma túy này mua của ai không nhớ đem về cất giấu); Thu giữ của T 0M túi nylon màu đen trên nền gạch gác lửng, bên trong có: M0 gói nylon nhỏ được hàn, dán kín có chứa chất tinh thể rắn màu trắng và một số vật chứng khác liên quA.

Quá trình điều tra, xác định như sau: Đầu tháng 9 năm H0M7, Bạch L cùng bạn gái Đỗ Ngọc Hoa, sinh năm M987; ngụ Khu phố 5, Phường M, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thuê nhà trọ Phước Kim Phát thuộc ấp Ninh Phú, xã Bàu N, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh để sinh sống. Trong thời giA này, T thường xuyên đến nhà trọ của L chơi và xin L cho ở cùng (L và T là hai đối tượng nghiện ma túy), tại đây T mua chất ma túy cho L sử dụng chung. Do hết tiền nên ngày 04/9/H0M7, T mượn của L M.800.000 đồng đón xe khách đến khu vực gần Trường Đại học thể dục thể thao quận Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh mua của một người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ) 0M bịch ma túy đá giá 800.000 đồng, đem về phân chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những người nghiện, trong đó có bán cho L 0H lần và L bán lại cho người khác cụ thể như sau:

- Ngày 08/9/H0M7, T bán cho L 0M gói ma túy đá giá H00.000 đồng, L đem số ma túy này bán lại cho Nguyễn Văn Cường giá H00.000 đồng (do Cường là bạn nên L không lấy lãi).

- Ngày M0/9/H0M7, L mua của T 0M gói ma túy đá giá 400.000 đồng, L đem bán lại cho Nguyễn Văn Cường và Nguyễn Minh Tuấn giá 500.000 đồng thì bị bắt quả tAg.

Ngoài ra, T còn bán ma túy cho một số đối tượng nghiện ma túy không rõ lai lịch, địa chỉ.

Tại Kết luận giám định số M77/MT-H0M7 ngày M3/9/H0M7 của Phòng kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 0M gói nylon được hàn kín (Kí hiệu MM) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu 0,H4M0 gam;

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 0M gói nylon (Kí hiệu MH) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu 0,H8H7 gam;

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 08 gói nylon (Kí hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu M,M6HM gam;

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 0H bịch nylon (Kí hiệu M4) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu M,H357 gam;

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 07 bịch nylon (Kí hiệu M5) gửi đến giám định là chất ma túy; Là loại Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu 0,6045 gam;

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

* Qua xác minh, Đào Lê T và Bạch L không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Qua điều tra xác định Đỗ Ngọc Hoa (bạn gái của L), không biết việc L và T mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xử lý là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Văn Cường và Nguyễn Minh Tuấn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Riêng người đàn ông (không rõ họ, tên và địa chỉ) bán chất ma túy cho T hiện chưa làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa, hai bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số: 0M/QĐ/KSĐT ngày H3 tháng 0M năm H0M8 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành đã truy tố bị cA Đào Lê T và Bạch L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản H Điều M94 Bộ luật Hình sự năm M999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần trAh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Lê T và Bạch L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản H Điều M94 Bộ luật Hình sự năm M999; điểm r, s khoản M Điều 5M Bộ luật Hình sự năm H0M5; xử phạt bị cáo Đào Lê T mức án tù 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản H Điều M94 Bộ luật Hình sự năm M999; điểm r, s khoản M, khoản H Điều 5M Bộ luật Hình sự năm H0M5; xử phạt bị cáo Bạch L mức án tù 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 4M Bộ luật Hình sự năm M999; Điều M06 Bộ luật Tố tụng hình sự năm H0M5. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T nói lời nói sau cùng: Bị cáo T không trình bày lời nói sau cùng.

Bị cáo L nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[M] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra Công A tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên; Cơ quA điều tra Công A huyện Hòa Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[H] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Đào Lê T và Bạch L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong khoảng thời giA từ ngày 08/9/H0M7 đến ngày M0/9/H0M7, Đào Lê T bán ma túy cho Bạch L 0H lần; Bạch L bán lại cho Nguyễn Văn Cường 0M lần và bán cho Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Minh Tuấn 0M lần. Ngày M0/9/H0M7, ngay sau khi L đAg bán ma túy cho Ah Cường, Ah Tuấn thì bị Công A bắt giữ. Hành vi của bị cáo T và L đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được

quy định tại điểm b khoản H Điều M94 Bộ luật Hình sự năm M999. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Đào Lê T và Bạch L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản H Điều M94 Bộ luật Hình sự năm M999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của hai bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Bị cáo T và bị cáo L vẫn biết ma túy là hiểm họa của con người, cộng đồng và xã hội, việc sử dụng chất ma túy là nguy hiểm sẽ dẫn đến việc lây truyền nhiễm HIV và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Cả hai bị cáo ý thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi, thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên đã dẫn hai bị cáo vào con đường phạm tội nên cần có mức án thật nghiêm đối với hai bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với hai bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: tại Cơ quA điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hai bị cáo tự nguyện khai ra các lần phạm tội trước, đây là những các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản M Điều 5M Bộ luật Hình sự năm H0M5. Bị cáo L đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự ngày H0/MH/H0MH nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản H Điều 5M Bộ luật Hình sự năm H0M5.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đề nghị áp dụng đối với hai bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy hai bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với hai bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

* Các tài sản do hai bị cáo sử dụng cho việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy gồm:

- 05 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Tây Ninh đề vụ số M77/M; M77/H; M77/3; M77/4 và M77/5.

- 0M roi điện.

- 0M cân điện tử tiêu li.

- HH vỏ bọc ny lon.

* Đối với số tiền Việt Nam 500.000 đồng mua bán ma túy, 0M điện thoại di động hiệu Nokia do bị cáo L sử dụng trong việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

* Hoàn trả cho bị cáo L 0M điện thoại di động hiệu Mobiistar Lai Yuna.

* Hoàn trả cho bị cáo T 0M điện thoại di động hiệu Nokia; 0M điện thoại di động hiệu Iphone và 0M giấy chứng minh nhân dân số H9MM34647 mAg tên Đào Lê T.

[5] Bị cáo T và L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

M. Tuyên bố bị cáo Đào Lê T và Bạch L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản H Điều M94 Bộ luật Hình sự năm M999; điểm r, s khoản M Điều 5M Bộ luật Hình sự năm H0M5. Xử phạt: Bị cáo Đào Lê T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày M0/9/H0M7.

Áp dụng điểm b khoản H Điều M94 Bộ luật Hình sự năm M999; điểm r, s khoản M, khoản H Điều 5M Bộ luật Hình sự năm H0M5. Xử phạt: Bị cáo Bạch L 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày M0/9/H0M7.

H. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 4M Bộ luật Hình sự năm M999 và Điều M06 Bộ luật Tố tụng hình sự năm H0M5:

* Tịch thu và tiêu hủy:

- 05 gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Tây Ninh đề vụ số M77/M; M77/H; M77/3; M77/4 và M77/5 có chữ ký và dấu niêm phong của giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn và Thi Sĩ Phương.

- 0M roi điện, có ghi chữ số 9H8TYPE, đã qua sử dụng.

- 0M cân điện tử tiểu li, màu đen, trên mặt có ghi chữ số M*CRH03H Battery, đã qua sử dụng.

- HH vỏ bọc ny lon, chưa qua sử dụng.

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng, 0M tờ polime mệnh giá 500.000 đồng, số sêri TC M5644580 kèm theo biên bản niêm phong ngày H7/0H/H0M8.

- 0M điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 358957/0M/H46838/4, không có nắp pin, đã qua sử dụng.

* Hoàn trả cho bị cáo L 0M điện thoại di động hiệu Mobiistar Lai Yuna, màu vàng, không kiểm tra số Imei (do không mở được nguồn máy), màn hình bị nứt, phía mặt sau bị trầy xước, đã qua sử dụng.

* Hoàn trả cho bị cáo T 0M điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 3567M3/05/5H84H9/M, đã qua sử dụng; 0M điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng đen, số Imei: 0MM47H00H8MH77H, đã qua sử dụng và 0M giấy chứng minh nhân dân số H9MM34647 mAg tên Đào Lê T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đào Lê T và Bạch L mỗi bị cáo phải chịu H00.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều H Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- CCTHADS huyện Hòa Thành;
- Công A huyện Hòa Thành;
- Bị cáo T và L;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.